TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG RIỀNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2022/HSST
Ngày 30/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Chuyên
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Võ Minh Tuấn
Ông Hà Bửu Khánh

- Thư ký phiên toà: Bà Huỳnh Thị Phượng là Thư ký Toà án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng tham gia phiên tòa: Ông Lê Thành Thủ – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST – HS, ngày 13 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

1. Đặng Văn Th; sinh ngày 09/02/1982, tại G, tỉnh K; Nơi cư trú: ấp Hòa A, xã Hòa L, huyện G, tỉnh K; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Đặng Văn T và bà Trương Thị L; có vợ tên Trần Thị Ả (đã ly hôn); con 01 người sinh năm: 2002; tiền án; tiền sự: Chưa; nhân thân: Tốt; Bị cáo bị bắt ngày 13/6/2022.

Bị cáo tạm giam có mặt.

2. Người bị hại: Anh Trần Văn V; sinh năm: 1970 (chết)

3. Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Chị Võ Thị L; sinh năm; 1982 là vợ của anh V; địa chỉ: ấp Hòa A, xã Hòa T, huyện G, tỉnh K (có mặt).

4. Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trần Văn Đ, sinh năm: 1983; ấp R, xã Thạnh B, huyện G, tỉnh K - theo văn bản đề ngày 26/6/2022 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 05 phút ngày 05 tháng 02 năm 2022, Đặng Văn Th, sau khi đã uống rượu qua kết quả xét nghiệm nồng độ cồn là 342,2mg/100ml, điều khiển

xe mô tô biển số 94F2 - 7338, không có giấy phép lái xe theo quy định, lưu thông hướng từ xã H về xã Hòa L. Khi đến kênh Ba X thuộc ấp Hòa B, xã Hòa L, huyện G, tỉnh K. Lúc này Th phát hiện xe mô tô trong kênh chạy ra (Phía lề phải) nên né sang lề trái hướng đi thì đụng với xe mô tô biển số 68G1 - 180.71 do Trần Văn V - sinh năm: 1970 - Ngụ tại: ấp Hòa A, xã Hòa T, huyện G, tỉnh K, điều khiển hướng chiều ngược lại. Hậu quả Trần Văn V tử vong do: Ngạt máu tràn vào khí quản do chấn thương vùng đầu, mặt.

- Tại bản kết luận giám định pháp tử thi số: 126 KL-KTHS ngày 04/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích của Trần Văn V như sau:

1. Các kết quả chính:

- Bầm tím hốc mắt hai bên. Hai lỗ mũi và miệng chảy máu.
- Gãy xương chính mũi. Gãy xương hàm trên và xương hàm dưới.
- Lòng khí quản có nhiều máu và bọt khí.

2. Nguyên nhân chết: Ngạt máu tràn vào khí quản do chấn thương vùng đầu mặt.

- Về trách nhiệm dân sự: Chị Võ Thị L (vợ nạn nhân Trần Văn V), yêu cầu bị can Đặng Văn Th bồi thường chi phí mai táng; tiền tổn thất tinh thần với số tiền: 192.284.000 đồng. Tiền cấp dưỡng cho con một tháng 750.000 đồng khi đủ 18 tuổi. Tiền cấp dưỡng cho cha, mẹ nạn nhân hết tuổi lao động một tháng 450.000đ/người đến khi chết. Hiện bị can chưa bồi thường.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình của nạn nhân không tự thỏa thuận được. Nên áp dụng theo quy định của pháp luật.

- Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch sung quỹ nhà nước: 01 (một) xe mô tô biển số 94F2 - 7338.

Tại bản cáo trạng số 39/CT - VKS ngày 23/7/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng đã truy tố Đinh Văn Th theo điểm a,b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo phải bồi thường các chi phí hợp lý cho người bị hại.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đinh Văn Th về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 260, điểm s khoản 01 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn Th từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo phải bồi thường các chi phí hợp lý cho người bị hại.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo đang gặp khó khăn về kinh tế đề nghị miễn cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã trả lại cho chị Võ Thị L (vợ nạn nhân Trần Văn V) là chủ sở hữu.

Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô biển số 94F2 – 7338 của bị cáo Th.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 05 phút, ngày 05/2/2022 bị cáo điều khiển xe mô tô mang biển số 94F2 - 7338 chạy hướng H về Hòa L, do uống rượu say không làm chủ được tay lái cho nên đụng vào anh Trần Văn V điều khiển xe máy đi hướng ngược chiều, kết quả làm anh V bị ngạt máu tràn vào khí quản do trấn thương vùng đầu, mặt dẫn đến tử vong.

Lời khai của bị cáo cho thấy phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Bị cáo Đặng Văn Th cũng ý thức được phương tiện (xe mô tô) mà bị cáo sử dụng để tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ có thể làm ảnh hưởng đến tính mạng của con người nếu không tuân thủ đầy đủ các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ và khi tham gia giao thông thì không được uống rượu, bia nhưng bị cáo đã sử dụng rượu, bia, điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong khi có nồng độ cồn trong máu cao 342,2mg/100ml vượt quá mức quy định, dẫn đến không làm chủ được tay lái, xử lý tình huống kém, bị cáo chưa có giấy phép lái xe nên điều khiển xe đụng vào anh Trần Văn V đang điều khiển xe mô tô đi đúng làn đường của mình. Hậu quả làm anh V tử vong bị ngạt máu tràn vào khí quản do trấn thương vùng đầu, mặt dẫn đến tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ. Do đó, Viện kiểm sát

nhân dân huyện Giồng Riềng truy tố bị cáo Đặng Văn Th về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy điểm a,b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến an toàn giao thông, trật tự an toàn công cộng và xâm phạm đến tính mạng, tài sản của con người được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất mát và tổn thất rất lớn không chỉ đối với nạn nhân và gia đình họ mà còn gây lỗi ám ảnh đối với chính bản thân bị cáo và những người dân khác chứng kiến. Cho nên, cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, qua thảo luận, nghị án Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là quá nhẹ cần phải lượng hình để tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả do bị cáo gây ra.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đại diện gia đình người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí do tính mạng bị xâm phạm gồm: Tiền tổn thất tinh thần: 70 lần mức lương cơ sở x 1.490.00 đồng = 104.300.000 đồng; Chi phí cho việc mai táng: 84.244.000 đồng bao gồm (mua quan tài, các vật dụng cần thiết tiền hàng, thầy chùa, nhạc lễ, đạo tỳ, quần áo nhang đèn… 27.000.000đồng, mua vật liệu xây dựng nhà mã 29.516.000 đồng, tiền công bốc vác vật liệu xây dựng nhà mã 3.500.000 đồng, tiền công xây dựng mã 6.000.000 đồng, tiền công xây dựng nhà mã 2.500.000 đồng, tiền mua thực phẩm và thuê rạp, bàn ghế, chén bát 15.728.000 đồng); Tiền cấp dưỡng cho con nạn nhân: Một tháng 750.000 đồng x 03 năm = 27.000.000 đồng; Chi phí tiền sửa xe: 3.740.000 đồng. Tổng cộng các khoản: 219.284.000 đồng và tiền cấp dưỡng nuôi cha mẹ của anh V 02 người mỗi người 450.000 đồng/tháng cho đến khi cha mẹ anh V chết.

Sau khi xem xét các khoản đại diện gia đình người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường nêu trên Hội đồng xét xử thấy rằng là có cơ sở, tuy nhiên cũng cần phải điều chỉnh lại các khoản chi phí cho phù hợp với quy định của pháp luật theo quy định tại Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015, các khoản được chấp nhận cụ thể như sau: Tiền mua quan tài, các vật dụng cần thiết tiền hàng, thầy chùa, nhạc lễ, đạo tỳ, quần áo nhang đèn: 27.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần: 70 lần mức lương cơ sở x 1.490.00 đồng = 104.300.000 đồng, tiền cấp dưỡng cho con nạn nhân (sinh ngày 05/12/2006): một tháng 750.000 đồng x 03 năm = 27.000.000 đồng; Chi phí tiền sửa xe: 3.740.000 đồng. Tổng cộng các khoản bị cáo phải bồi thường là: 162.040.000 đồng (một trăm sáu mươi hai triệu không trăm bốn mươi nghìn) đồng.

Tại phiên tòa đại diện gia đình người bị hại rút một phần yêu cầu về khoản tiền cấp dưỡng nuôi cha mẹ của anh V, việc rút yêu cầu trên là hoàn toàn tự nguyện nên miễn xét. Không chấp nhận yêu cầu các khoản tiền ăn uống, tiền bốc vác xây dựng nhà mã…

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án). Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[6] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc cơ quan điều tra đã trao trả tài sản cho chủ sở hữu là chị Võ Thị L một xe mô tô biển số 68G1-180.71.

Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô biển số 94F2 – 7338 là phương tiện bị cáo gây tai nạn

[7] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm 162.040.000 đồng x 5% = 8.102.000 đồng.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a,b khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Th phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Th 05 (năm) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 13/6/2022.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình người bị hại các khoản gồm: Tiền mua quan tài, các vật dụng cần thiết tiền hàng, thầy chùa, nhạc lễ, đạo tỳ, quần áo nhang đèn: 27.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần: 70 lần mức lương cơ sở x 1.490.00 đồng = 104.300.000 đồng, tiền cấp dưỡng cho con nạn nhân (sinh ngày 05/12/2006): một tháng 750.000 đồng x 03 năm = 27.000.000 đồng; Chi phí tiền sửa xe: 3.740.000 đồng. Tổng cộng các khoản là: 162.040.000 đồng (một trăm sáu mươi hai triệu không trăm bốn mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án). Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải

thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc cơ quan điều tra đã trao trả tài sản cho chủ sở hữu là chị Võ Thị L một xe mô tô biển số 68G1-180.71.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô biển số 94F2 – 7338 là phương tiện bị cáo gây tai nạn.

5. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Án phí dân sự sơ thẩm 8.102.000 đồng (tám triệu một trăm linh hai nghìn) đồng

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 30/9/2022.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND huyện* **;**
- *Trại tạm giam;*
- *Cơ quan điều tra;*
- *CQ Thi hành án dân sự huyện;*
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Chuyên